

Số: /TB-UBND

Nghệ An, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Lê Hồng Vinh, Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với Sở Dân tộc và Tôn giáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, đồng chí Lê Hồng Vinh – Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì buổi làm việc với Sở Dân tộc và Tôn giáo để nghe báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua và định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. Tham dự buổi làm việc có đồng chí Phùng Thành Vinh - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đại diện Lãnh đạo các Sở, ngành: Văn phòng UBND tỉnh, Tài chính, Nội vụ, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ.

Sau khi nghe báo cáo của Sở Dân tộc và Tôn giáo, ý kiến của các đại biểu tham dự buổi làm việc, Chủ tịch UBND tỉnh Lê Hồng Vinh kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Dân tộc và Tôn giáo là 02 lĩnh vực lớn, liên quan trực tiếp đến đời sống, phong tục, tập quán văn hoá, tự do tín ngưỡng của một bộ phận lớn người dân trên địa bàn tỉnh.

Thực trạng tôn giáo, dân tộc của tỉnh còn rất nhiều khó khăn: Điều kiện sống, đời sống còn thấp, cơ sở vật chất để phát triển kinh tế, phát triển giáo dục đào tạo, y tế còn nhiều thiếu thốn; chênh lệch kinh tế giữa các dân tộc, đặc biệt ở vùng sâu vùng xa, việc tiếp cận giáo dục, y tế, việc làm, dịch vụ công còn khó khăn; chịu nhiều thiệt thòi, ảnh hưởng lớn bởi thiên tai; vẫn còn tình trạng hôn nhân cận huyết thống, tảo hôn ảnh hưởng đến giống nòi tương lai. Việc khai thác tài nguyên thiên nhiên tại vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sinh sống xảy ra nhiều tác động tiêu cực đến môi trường sống và sinh kế của người dân; việc thay đổi phong tục tập quán của người đồng bào dân tộc có nguy cơ dẫn đến mất bản sắc văn hóa và dễ bị ảnh hưởng của văn hóa đại chúng và quá trình đô thị hóa. Khu vực miền núi và biên giới thường xuyên bị các đối tượng xấu lôi kéo, dẫn đến tiềm ẩn việc phát sinh nhiều hành vi không đúng quy định của pháp luật.

Thực tế có thể nhận thấy được những nội dung trên cả trong đời sống tôn giáo tín ngưỡng, đã và đang có rất nhiều bài học từ các quốc gia trong khu vực và trên thế giới, có tình hình chính trị xã hội bất ổn, nội chiến liên miên. Đó chính là những bài học cần xem xét, nghiên cứu để có kinh nghiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ làm công tác quản lý nhà nước về Dân tộc và Tôn giáo.

Để có những giải pháp bền vững trong bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, phát triển kinh tế - xã hội của khu vực miền núi, dân tộc, sự ổn định trong hoạt động tôn giáo thì cần phải đánh giá kỹ lưỡng, xem xét cụ thể để thực hiện một cách căn cơ, triệt để.

UBND tỉnh ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng của ngành Dân tộc và Tôn giáo và kết quả tích cực đã đạt được trong thời gian qua:

1. Trong bối cảnh tình hình dân tộc, tôn giáo ngày càng có những diễn biến phức tạp, đòi hỏi sự linh hoạt và nhạy bén trong công tác quản lý Nhà nước, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã chủ động tham mưu, triển khai nhiều chính sách, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đẩy mạnh, mối quan hệ giữa chính quyền với các chức sắc, nhà tu hành, người có uy tín trong cộng đồng được củng cố. Những đóng góp của Sở Dân tộc và Tôn giáo đã tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào dân tộc thiểu số và các tín đồ tôn giáo phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần.

2. Đối với công tác và chính sách dân tộc

- Giai đoạn 2021 – 2025, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã chủ động tham mưu đồng bộ các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quan trọng của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về công tác dân tộc. Theo đó, đã tham mưu ban hành 449 văn bản chỉ đạo, trong đó có 16 nghị quyết, 139 quyết định và 294 văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai công tác dân tộc; ngoài ra còn phối hợp với các sở, ngành tham mưu, lồng ghép, triển khai nhiều chính sách, nhiệm vụ khác.

- Đối với việc triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh:

+ Sở Dân tộc và Tôn giáo đã tham mưu ban hành thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác các cấp; tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình theo đúng quy định. Nhiều cuộc họp, hội nghị được tổ chức để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cùng với đó là hơn 20 cuộc kiểm tra, đôn đốc do UBND tỉnh và Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì.

+ Nguồn vốn trung ương giao cho Chương trình giai đoạn 2022 - 2025 đã được giao về tỉnh là 5.185,115 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch (trong đó, vốn đầu tư phát triển là 2.649,811 tỷ đồng; vốn sự nghiệp là 2.535,304 tỷ đồng). Tổng lũy kế giải ngân vốn cả giai đoạn là 2.748,437 tỷ đồng, đạt 54,2% KH vốn tỉnh đã giao (trong đó, giải ngân vốn đầu tư 2.017,495 tỷ đồng, đạt 79,5%; giải ngân vốn sự nghiệp là 730,942 tỷ đồng, đạt 28,8%). Việc thực hiện Chương trình đã góp phần làm thay đổi tích cực bộ mặt vùng đồng bào, với hạ tầng giao thông, trường học, trạm y tế, điện, nước sinh hoạt được quan tâm đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện đáng kể.

+ Các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình cơ bản đạt theo kế hoạch, điển hình là tỷ lệ giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số bình quân hàng năm đều trên 3%, đạt chỉ tiêu đề ra; thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số

tỉnh Nghệ An cuối năm 2024 đạt khoảng 38,4 triệu đồng/người/năm, đạt mục tiêu đề ra;...

- Các chính sách đặc thù khác như chính sách đối với người có uy tín, giảm thiểu tảo hôn, tuyên truyền pháp luật tại vùng di cư tự do, chăm lo giáo dục người dân tộc thiểu số, hỗ trợ nhà cho người nghèo đều đạt hiệu quả, góp phần ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

- Công tác nắm bắt tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện tích cực, kịp thời tham mưu xử lý các tình huống phát sinh về an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đặc biệt, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã kịp thời thăm hỏi, động viên bà con vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sau các đợt thiên tai, dịch bệnh như lũ quét, Covid-19,... giúp người dân sớm ổn định cuộc sống.

- Công tác cải cách hành chính được chú trọng, với việc ban hành kế hoạch và ứng dụng hiệu quả các phần mềm quản lý điều hành. Tổ chức bộ máy được củng cố, đội ngũ cán bộ được kiện toàn và chăm lo đào tạo, bồi dưỡng.

3. Đối với công tác tôn giáo

- Ban Tôn giáo (nay thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo) đã cùng với các sở, ngành liên quan làm tốt vai trò trong công tác nắm bắt thông tin, tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

- Tham mưu ban hành các kế hoạch công tác; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự trong các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước; trong giải quyết các vụ việc vi phạm; rà soát, thống kê các cơ sở tôn giáo, công trình tôn giáo trên địa bàn tỉnh; thực hiện rà soát các Quy chế phối hợp hiện có để sửa đổi, ban hành.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và vận động chức sắc, chức việc được triển khai đa dạng, hiệu quả rõ nét thông qua việc tổ chức 23 hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho hơn 3.450 đại biểu là cán bộ, công chức, chức sắc, chức việc; già làng, trưởng bản, người có uy tín trên địa bàn các huyện miền núi, biên giới tỉnh. Phối hợp với các cơ quan truyền thông xây dựng các mục, chuyên mục, phóng sự, bản tin trên các ấn phẩm báo in, báo điện tử và Đài phát thanh, truyền hình các cấp.

- Công tác xử lý vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo được thực hiện kịp thời, xử lý ổn định 61 vụ vi phạm đất đai, xây dựng trái phép và 45 vụ việc phức tạp về an ninh trật tự.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định công bố thủ tục hành chính và xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân tôn giáo kịp thời, đúng quy định.

- Tham mưu giải quyết các nhu cầu tôn giáo chính đáng, hợp pháp của các tổ chức tôn giáo. Các nhu cầu chưa đủ cơ sở pháp lý đã được trả lời hết sức thuyết phục, được giáo hội đồng thuận và ủng hộ. Vấn đề về sắc tộc, tôn giáo

với tôn giáo cơ bản được hài hòa, ổn định.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác Dân tộc và Tôn giáo vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần có giải pháp khắc phục:

1. Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vẫn là vùng khó khăn nhất của tỉnh. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, quy mô sản xuất còn manh mún, sức cạnh tranh thấp. Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư nhưng còn thiếu và chưa đồng bộ. Đời sống của đồng bào còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, kết quả giảm nghèo chưa thật sự bền vững. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều, giáo dục, y tế còn hạn chế, và một số bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp đang có nguy cơ mai một. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

2. Về triển khai Chương trình MTQG dân tộc và miền núi: Tiến độ giải ngân vốn, đặc biệt là kinh phí sự nghiệp còn chậm và chưa đạt yêu cầu (mới chỉ đạt 28,8% tổng kế hoạch vốn tỉnh đã giao). Việc thực hiện một số chính sách đặc thù cho vùng dân tộc thiểu số còn gặp vướng mắc; công tác rà soát, xây dựng kế hoạch, lập thủ tục, hồ sơ dự toán của một số địa phương chưa sát thực tế, gây mất thời gian và ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân. Công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá và đôn đốc, giám sát các dự án lớn, mô hình sản xuất chưa thực sự thường xuyên, kịp thời và đồng bộ.

3. Đối với công tác quản lý nhà nước của ngành: Vai trò chỉ đạo trực tiếp chưa thực sự sâu sát cơ sở, chưa năng động; chưa có các chính sách đủ lớn, chưa nhiều mô hình hiệu quả. Công tác tuyên truyền một số chính sách hiệu quả chưa cao; công tác tham mưu một số thời điểm còn lúng túng, chưa đảm bảo thời gian yêu cầu; chất lượng, trình độ của cán bộ theo dõi, xử lý công tác dân tộc, tôn giáo các cấp chưa đồng đều, còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa Sở Dân tộc và Tôn giáo với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trong triển khai nhiệm vụ cần được chủ động, tăng cường hơn nữa.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Ngoài những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu đã được nêu trong báo cáo của ngành; trong thời gian tới ngành Dân tộc và Tôn giáo cần tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ như sau:

1. Xác định rõ vai trò của già làng trưởng bản, chức sắc chức việc, những người đứng đầu các tổ chức tôn giáo tín ngưỡng để từ đó cùng phối hợp để thực thi tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Công tác quản lý nhà nước, quản lý tài nguyên, phát triển hạ tầng, giáo dục y tế phải chặt chẽ, có những giải pháp mang tính bền vững lâu dài. Xây dựng những chính sách thiết thực, huy động nguồn lực xã hội, sự hỗ trợ của ngân hàng chính sách đối với người dân là rất cần thiết.

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên toàn tỉnh để tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện. Thường xuyên cập nhật, phổ biến

và triển khai hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị mới, đặc biệt là các chính sách nhằm phát huy vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số và các tôn giáo hợp pháp trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Chủ động hơn nữa trong việc rà soát, đánh giá hiệu quả các chính sách hiện hành; từ đó, tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đồng thời, cần có những đề xuất cụ thể để quản lý tốt hơn các hoạt động tôn giáo, đảm bảo đúng quy định pháp luật và nhu cầu tín ngưỡng chính đáng của người dân. Phối hợp với các sở, ngành liên quan ưu tiên bố trí vốn để thực hiện các dự án trọng điểm liên quan đến khu vực miền núi và đồng bào dân tộc.

4. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để phối hợp Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương trong công tác quản lý nhà nước; xây dựng và ban hành mới Quy chế phối hợp trong giải quyết một số vấn đề liên quan đến Dân tộc và Tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

5. Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các các chương trình, dự án, nhiệm vụ được giao; tăng cường công tác tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đôn đốc kịp thời. Rà soát các quy định hiện hành, trường hợp cần thiết tham mưu UBND tỉnh kiến nghị các Bộ, ngành trung ương sớm rà soát, sửa đổi các quy định để đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Phối hợp để tiếp nhận các dự án ở cấp huyện bàn giao về, tập trung thực hiện, giải ngân vốn đã bố trí của Chương trình MTQG dân tộc và miền núi giai đoạn 2021 – 2025; trên cơ sở đó, tiến hành tổng kết, đánh giá và chủ động chuẩn bị, xây dựng Chương trình cho giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng dẫn, định hướng của các cơ quan trung ương.

6. Tiếp tục rà soát, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tôn giáo; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ các cấp. Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc và tôn giáo cần nắm bắt, hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng, từ đó tham mưu, thực hiện các chính sách chăm lo, đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành chế độ hỗ trợ đặc thù cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực Dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo theo tinh thần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số để nâng cao hiệu quả công tác.

7. Quan tâm hướng dẫn, đôn đốc giải quyết kịp thời các nhu cầu chính đáng của các tổ chức tôn giáo theo quy định của pháp luật; đối với từng vụ việc cụ thể có vướng mắc, cần nghiên cứu để chỉ đạo tháo gỡ, áp dụng đúng quy định pháp luật để giải quyết thấu đáo, hợp lý, hợp tình.

8. Chú trọng công tác nắm tình hình cơ sở và đối ngoại, xây dựng, củng

cổ nền quốc phòng, an ninh. Những vấn đề liên quan đến đối thoại, đối ngoại cần đánh giá rõ tình hình, thực hiện báo cáo, xin ý kiến Lãnh đạo tỉnh trước khi xử lý. Công tác ứng xử giữa dân tộc với dân tộc, tôn giáo với tôn giáo đảm bảo hài hòa, phù hợp với thực tế trên cơ sở cốt yếu là quy định của pháp luật. Phát huy tinh thần yêu nước của đồng bào có đạo, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của đồng bào dân tộc. Đối với công tác giáo dục về dân tộc, tôn giáo, việc nâng cao nhận thức về văn hóa, lịch sử, các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo cần xác định là rất quan trọng để xây dựng xã hội đa dạng và hòa nhập; tránh để các đối tượng xấu lôi kéo, lợi dụng. Thường xuyên bám sát địa bàn, chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện và tham mưu xử lý dứt điểm các vấn đề nảy sinh, không để phát sinh điểm nóng. Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các hoạt động tôn giáo trái phép. Phát hiện, xử lý kịp thời hoạt động trái pháp luật của các đạo mới, đạo lạ. Xây dựng chương trình, phương pháp tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả. Duy trì và tăng cường mối quan hệ hữu nghị với các tỉnh giáp biên giới của nước bạn Lào để trao đổi kinh nghiệm, đảm bảo an ninh biên giới và phát triển chung.

III. VỀ CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá các dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 – 2030, định hướng đến năm 2035

Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính để nghiên cứu sự cần thiết, các chính sách cụ thể, khả năng cân đối ngân sách phù hợp với điều kiện thực tiễn, đặc thù của tỉnh, đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực, không trùng lặp, chồng chéo với các chính sách của tỉnh đã ban hành và các chính sách trung ương trong giai đoạn tới (đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 – 2035 đã được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024).

2. Về tổ chức và biên chế công chức

2.1. Đề nghị cho phép tuyển dụng công chức

Giao Sở Nội vụ phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo rà soát, xác định số lượng biên chế hiện có của Sở, so sánh với chức năng, nhiệm vụ của Sở sau khi sắp xếp; trên cơ sở tổng số biên chế được giao của tỉnh và lộ trình tỉnh giảm biên chế theo yêu cầu của Chính phủ để nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh biên chế cho Sở và thực hiện tuyển dụng theo quy định.

2.2. Đề nghị bổ sung 01 Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực Tôn Giáo

Giao Sở Nội vụ nghiên cứu đề nghị của Sở Dân tộc và Tôn giáo, tổng hợp vào phương án, tiêu chí, dự kiến số lượng Phó Giám đốc của các Sở đang được giao Sở Nội vụ xây dựng đề trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cho từng Sở đảm bảo hiệu quả, đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế.

3. Đề xuất bố trí, sắp xếp, sửa chữa, nâng cấp, trụ sở làm việc của Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ban Tôn giáo

Đồng ý về chủ trương, giao Sở Tài chính rà soát, đánh giá tổng thể tình hình sử dụng trụ sở sau khi thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp; trên cơ sở đó, nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, bố trí, sắp xếp trụ sở cho Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ban Tôn giáo hoặc cho phép thực hiện sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới theo quy định, đảm bảo tận dụng hiệu quả tài sản công hiện có trên địa bàn tỉnh, hiệu quả, tránh lãng phí.

4. Đề nghị có chế độ hỗ trợ đặc thù cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh

Đồng ý về chủ trương, giao Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp rà soát các chế độ hỗ trợ của tỉnh đã ban hành (trong đó có Quyết định số 84/2012/QĐ-UBND ngày 03/12/2012 của UBND tỉnh) để thực hiện xử lý, bãi bỏ theo quy định; trên cơ sở đó, tham mưu, đề xuất chế độ hỗ trợ đặc thù cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Trên đây là kết luận của đồng chí Lê Hồng Vinh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với Sở Dân tộc và Tôn giáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. UBND tỉnh thông báo để các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan biết, phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng NC;
- Lưu VT, KT (TP, T).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Đặng Thanh Tùng